TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 141/2023/QĐCNTTLH	*Ninh Kiều, ngày 30 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Lê Thị Cẩm B và ông Nguyễn Duy T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 21 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Cẩm B và ông Nguyễn Duy T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà **Lê Thị Cẩm B,** sinh năm xxxx. ĐKTT: Số x, khu vực x, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Địa chỉ liên hệ: Số x đường P, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

+ Ông **Nguyễn Duy T**, sinh năm xxxx. ĐKTT: Số x, khu vực x, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Địa chỉ liên hệ: Số x đường P, phường T2, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Cẩm B và ông Nguyễn Duy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Lê Bảo T1 (nữ) sinh ngày xxxx và Nguyễn Lê Duy K (nam) sinh ngày xxxx cho bà B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông T tự

nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 5.000.000 đồng/tháng (Năm triệu đồng mỗi tháng). Thời gian và cách thức cấp dưỡng: Bà B và ông T thỏa thuận vào ngày 10 (dương lịch) hàng tháng, kể từ ngày 10-8-2023, ông T có trách nhiệm gửi tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà B cho đến khi cháu T1, cháu K tròn 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông T không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu T1 và cháu K, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà B và ông T xác định không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về lệ phí: Các bên không phải chịu theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- UBND P. Thới An, Q. Ô Môn;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phượng